

KHỞI  
ĐỘNG



# Thủ Tài Thông Thái



1. Đọc đoạn 1 bài “Nhà rông” và trả lời câu hỏi: Đặc điểm nổi bật về hình dạng của nhà rông ở Tây Nguyên là gì? Câu văn nào trong bài giúp em nhận ra điều đó?

Đặc điểm nổi bật về hình dạng của nhà rông ở Tây Nguyên là mái nhà dựng đứng, vươn cao lên trời như một lưỡi rìu lật ngược. Câu văn cho biết điều đó là: “ Đến Tây Nguyên, từ xa nhìn vào... như một lưỡi rìu lật ngược”



2. Đọc đoạn 2 bài “Nhà rông” và  
nêu nội dung bài.

Đọc và trả lời câu hỏi: Nhận biết được vẻ đẹp  
độc đáo của Nhà rông ở Tây Nguyên. Hiểu biết  
về tình cảm của người dân Tây Nguyên với mái  
nhà rông thân thương.



The background features a warm, golden-yellow textured surface. At the top, several colorful lanterns in shades of red, orange, and yellow hang down. A large, bright yellow full moon is positioned on the left side, with a dark, flowering branch extending across it. In the bottom foreground, there are silhouettes of traditional Chinese buildings and a pagoda, along with some green and yellow plants.

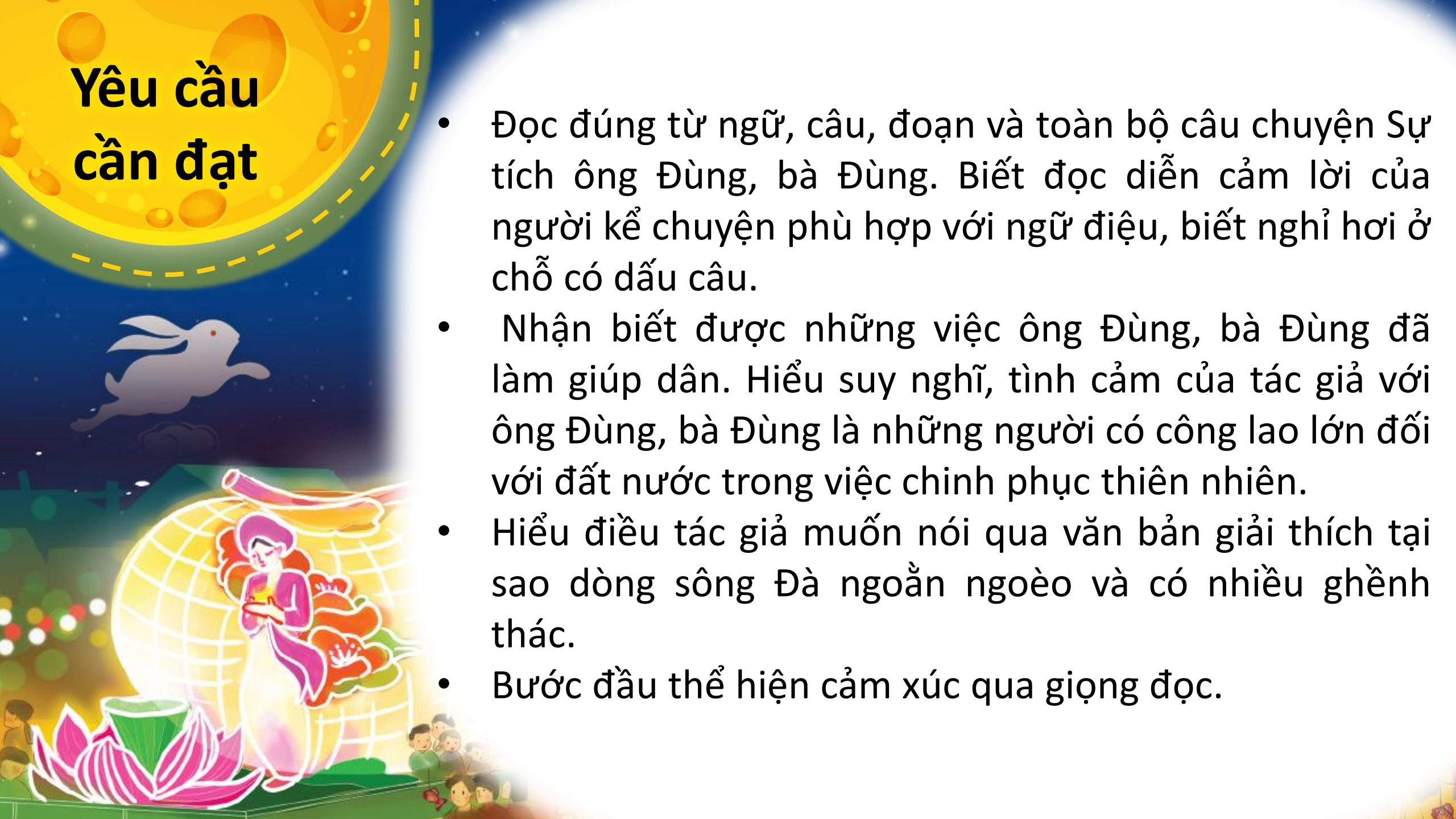
Đọc

**TIẾNG VIỆT 3**

**Bài 22: SỰ TÍCH ÔNG  
ĐÙNG, BÀ ĐÙNG**

# Yêu cầu cần đạt

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Sự tích ông Đùng, bà Đùng. Biết đọc diễn cảm lời của người kể chuyện phù hợp với ngữ điệu, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.
- Nhận biết được những việc ông Đùng, bà Đùng đã làm giúp dân. Hiểu suy nghĩ, tình cảm của tác giả với ông Đùng, bà Đùng là những người có công lao lớn đối với đất nước trong việc chinh phục thiên nhiên.
- Hiểu điều tác giả muốn nói qua văn bản giải thích tại sao dòng sông Đà ngoằn ngoèo và có nhiều ghềnh thác.
- Bước đầu thể hiện cảm xúc qua giọng đọc.



**LUYỆN  
ĐỌC  
THÀNH TIẾNG**

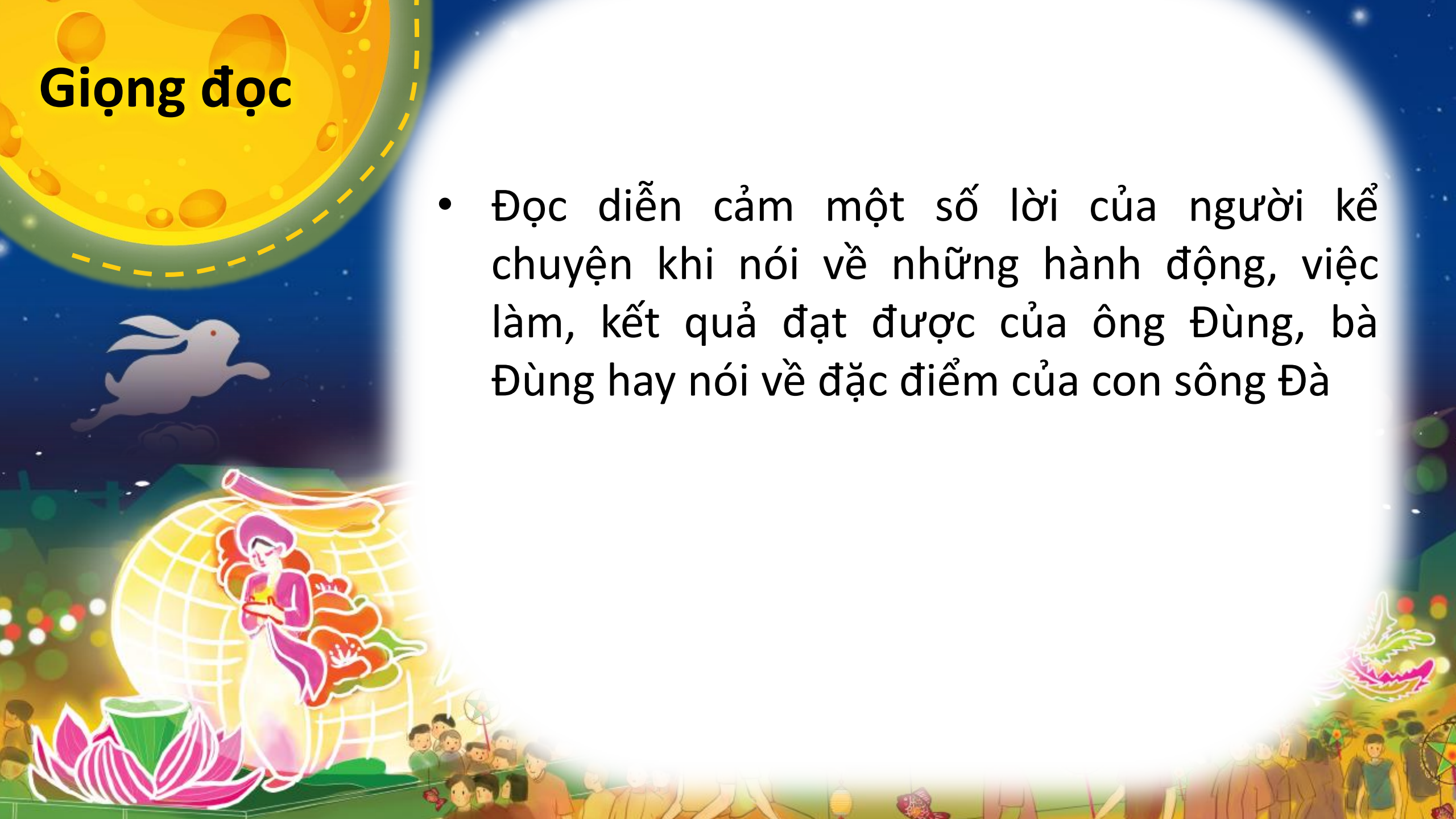


LẮNG NGHE  
ĐỌC MẪU



# Giọng đọc

- Đọc diễn cảm một số lời của người kể chuyện khi nói về những hành động, việc làm, kết quả đạt được của ông Đùng, bà Đùng hay nói về đặc điểm của con sông Đà



# SỰ TÍCH ÔNG ĐÙNG, BÀ ĐÙNG

Ngày xưa ngày xưa, ở xứ Mường Bi xuất hiện một đôi vợ chồng cao lớn khác thường. Họ đứng cao hơn năm lần đỉnh núi cao nhất. Người Mường hay gọi họ là ông Đùng, bà Đùng, nghĩa là ông bà khổng lồ.

Hồi ấy, đất thì cao thấp, lồi lõm. Cây cối hoang dại mọc chằng chịt. Nước thì chảy từ lòng đất, ngập lênh láng khắp nơi. Thấy vậy, ông Đùng, bà Đùng liền ra tay. Chỉ một ngày, ông bà đã nhổ cây, san đất, làm thành cánh đồng bằng phẳng, rộng rãi, lấy chỗ cho dân ở và cày cấy.

Ông Đùng bàn với vợ làm một con đường dẫn nước đi, tránh để nước tràn lênh láng. Ông Đùng lom khom dùng tay bới đất đằng trước, bà Đùng hì hụi vét đất đằng sau. Họ làm việc suốt ngày đêm, cùng trò chuyện vui vẻ. Thế rồi, theo con đường ông bà Đùng đào bới, nước đã chảy thành dòng, vượt qua đồi núi, đổ về xuôi. Đó chính là sông Đà ngày nay.

Xong mọi việc, ông bà Đùng ngẩng đầu nhìn lại mới biết: Do vét đất ban đêm, không nhìn rõ, dòng sông đã không thẳng. Nơi chưa được vét, đất đá cản trở dòng chảy và tạo thành thác ghềnh. Vì thế, sông Đà mới ngoằn ngoèo, có tới “trăm bầy nười tác, trăm ba mươi ghềnh” như bây giờ.

(Theo Truyện cổ dân tộc Mường)



LUYỆN ĐỌC  
TỪ KHÓ



*xử*  
*ả*



*lỗ*  
*m*



*chẳ*  
*ng*  
*chị*  
*t*



*ngo*  
*ả*  
*ngo*  
*è*  
*o*



# SỰ TÍCH ÔNG ĐÙNG, BÀ ĐÙNG

Cùng chia đoạn

Ngày xưa ngày xưa, ở xứ Mường Bi xuất hiện một đôi vợ chồng cao lớn khác thường. Họ đứng cao hơn năm lần đỉnh núi cao nhất. Người Mường hay gọi họ là ông Đùng, bà Đùng, nghĩa là ông bà khổng lồ.

Hồi ấy, đất thì cao thấp, lồi lõm. Cây cối hoang dại mọc chằng chịt. Nước thì chảy từ lòng đất, ngập lênh láng khắp nơi. Thấy vậy, ông Đùng, bà Đùng liền ra tay. Chỉ một ngày, ông bà đã nhổ cây, san đất, làm thành cánh đồng bằng phẳng, rộng rãi, lấy chỗ cho dân ở và cày cấy.

Ông Đùng bàn với vợ làm một con đường dẫn nước đi, tránh để nước tràn lênh láng. Ông Đùng lom khom dùng tay bới đất đằng trước, bà Đùng hì hụi vét đất đằng sau. Họ làm việc suốt ngày đêm, cùng trò chuyện vui vẻ. Thế rồi, theo con đường ông bà Đùng đào bới, nước đã chảy thành dòng, vượt qua đồi núi, đổ về xuôi. Đó chính là sông Đà ngày nay.

Xong mọi việc, ông bà Đùng ngẩng đầu nhìn lại mới biết: Do vét đất ban đêm, không nhìn rõ, dòng sông đã không thẳng. Nơi chưa được vét, đất đá cản trở dòng chảy và tạo thành thác ghềnh. Vì thế, sông Đà mới ngoằn ngoèo, có tới “trăm bầy nười tác, trăm ba mươi ghềnh” như bây giờ.

(Theo Truyện cổ dân tộc Mường)

Luyện đọc  
câu dài

Chỉ một ngày, / ông bà đã nhổ cây, / san đất, /  
làm thành cánh đồng bằng phẳng, / rộng rãi,  
/ lấy chỗ cho dân ở, / và cày cấy. //

# Luyện đọc trong nhóm

## YÊU CẦU



*Phân công đọc theo đoạn*



*Tất cả thành viên đều đọc*



*Giải nghĩa từ cùng nhau*

## TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1 Đọc đúng



2 Đọc to, rõ



3 Ngắt nghỉ đúng chỗ



# SỰ TÍCH ÔNG ĐÙNG, BÀ ĐÙNG

Ngày xưa ngày xưa, ở xứ Mường Bi xuất hiện một đôi vợ chồng cao lớn khác thường. Họ đứng cao hơn năm lần đỉnh núi cao nhất. Người Mường hay gọi họ là ông Đùng, bà Đùng, nghĩa là ông bà khổng lồ.

Hồi ấy, đất thì cao thấp, lồi lõm. Cây cối hoang dại mọc chằng chịt. Nước thì chảy từ lòng đất, ngập lênh láng khắp nơi. Thấy vậy, ông Đùng, bà Đùng liền ra tay. Chỉ một ngày, ông bà đã nhổ cây, san đất, làm thành cánh đồng bằng phẳng, rộng rãi, lấy chỗ cho dân ở và cày cấy.

Ông Đùng bàn với vợ làm một con đường dẫn nước đi, tránh để nước tràn lênh láng. Ông Đùng lom khom dùng tay bới đất đằng trước, bà Đùng hì hụi vét đất đằng sau. Họ làm việc suốt ngày đêm, cùng trò chuyện vui vẻ. Thế rồi, theo con đường ông bà Đùng đào bới, nước đã chảy thành dòng, vượt qua đồi núi, đổ về xuôi. Đó chính là sông Đà ngày nay.

Xong mọi việc, ông bà Đùng ngẩng đầu nhìn lại mới biết: Do vét đất ban đêm, không nhìn rõ, dòng sông đã không thẳng. Nơi chưa được vét, đất đá cản trở dòng chảy và tạo thành thác ghềnh. Vì thế, sông Đà mới ngoằn ngoèo, có tới “trăm bầy nơi thác, trăm ba mươi ghềnh” như bây giờ.

(Theo Truyện cổ dân tộc Mường)



# Luyện đọc trước lớp

## TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1 Đọc đúng



2 Đọc to, rõ



3 Ngắt nghỉ đúng chỗ



# SỰ TÍCH ÔNG ĐÙNG, BÀ ĐÙNG

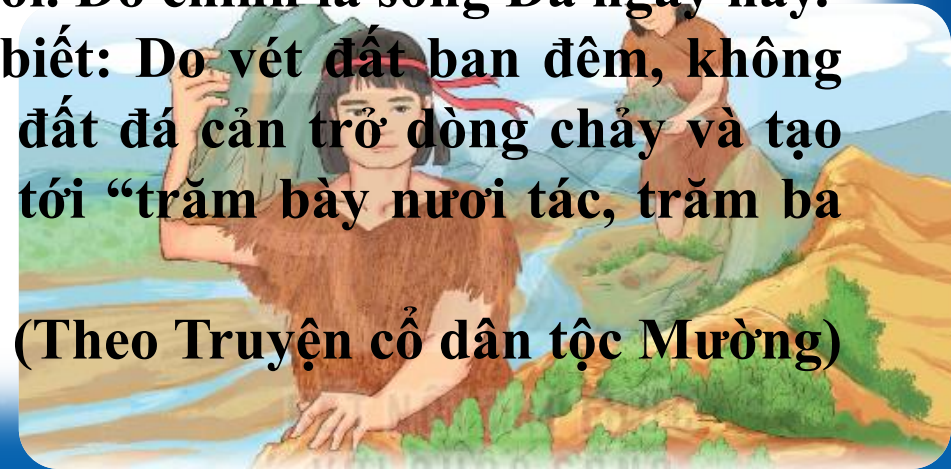
Ngày xưa ngày xưa, ở xứ Mường Bi xuất hiện một đôi vợ chồng cao lớn khác thường. Họ đứng cao hơn năm lần đỉnh núi cao nhất. Người Mường hay gọi họ là ông Đùng, bà Đùng, nghĩa là ông bà khổng lồ.

Hồi ấy, đất thì cao thấp, lồi lõm. Cây cối hoang dại mọc chằng chịt. Nước thì chảy từ lòng đất, ngập lênh láng khắp nơi. Thấy vậy, ông Đùng, bà Đùng liền ra tay. Chỉ một ngày, ông bà đã nhổ cây, san đất, làm thành cánh đồng bằng phẳng, rộng rãi, lấy chỗ cho dân ở và cày cấy.

Ông Đùng bàn với vợ làm một con đường dẫn nước đi, tránh để nước tràn lênh láng. Ông Đùng lom khom dùng tay bới đất đằng trước, bà Đùng hì hụi vét đất đằng sau. Họ làm việc suốt ngày đêm, cùng trò chuyện vui vẻ. Thế rồi, theo con đường ông bà Đùng đào bới, nước đã chảy thành dòng, vượt qua đồi núi, đổ về xuôi. Đó chính là sông Đà ngày nay.

Xong mọi việc, ông bà Đùng ngẩng đầu nhìn lại mới biết: Do vét đất ban đêm, không nhìn rõ, dòng sông đã không thẳng. Nơi chưa được vét, đất đá cản trở dòng chảy và tạo thành thác ghềnh. Vì thế, sông Đà mới ngoằn ngoèo, có tới “trăm bầy nười tác, trăm ba mươi ghềnh” như bây giờ.

(Theo Truyện cổ dân tộc Mường)





LUYỆN  
ĐỌC HIỂU

**Giải nghĩa  
từ khó hiểu**

**Trong bài đọc  
"SỰ TÍCH ÔNG ĐÙNG,  
BÀ ĐÙNG", có từ nào  
em chưa hiểu nghĩa?**



Giải nghĩa  
từ khó hiểu



Mường Bi



Địa danh thuộc huyện Tân Lạc,  
tỉnh Hòa Bình.

Giải nghĩa  
từ khó hiểu



chằng chịt

(cây cối) đan vào nhau dày đặc và  
không theo hàng lối nhất định.

**Bắt đầu làm để tỏ rõ khả năng,  
tài trí của mình.**



**Giải nghĩa  
từ khó hiểu**



**Ra tay**



Giải nghĩa  
từ khó hiểu

Dáng vẻ cặm cụi, làm việc gì đó  
một cách khó nhọc, kiên nhẫn.



Hì hụi



Giải nghĩa  
từ khó hiểu



ghềnh

Chỗ lòng sông bị thu hẹp và nông, có  
đá nằm chắn ngang, làm nước dồn  
lại và chảy xiết.

1

**Ông Đùng, bà Đùng có điểm gì khác thường về ngoại hình.**

2

**Kể lại những việc ông bà Đùng đã làm khi chứng kiến cảnh đất hoang, nước ngập.**

**Việc làm của ông bà Đùng đã đem lại kết quả như thế nào?**

3

**Theo em, ông Đùng, bà Đùng có những phẩm chất tốt đẹp nào?**

4

5

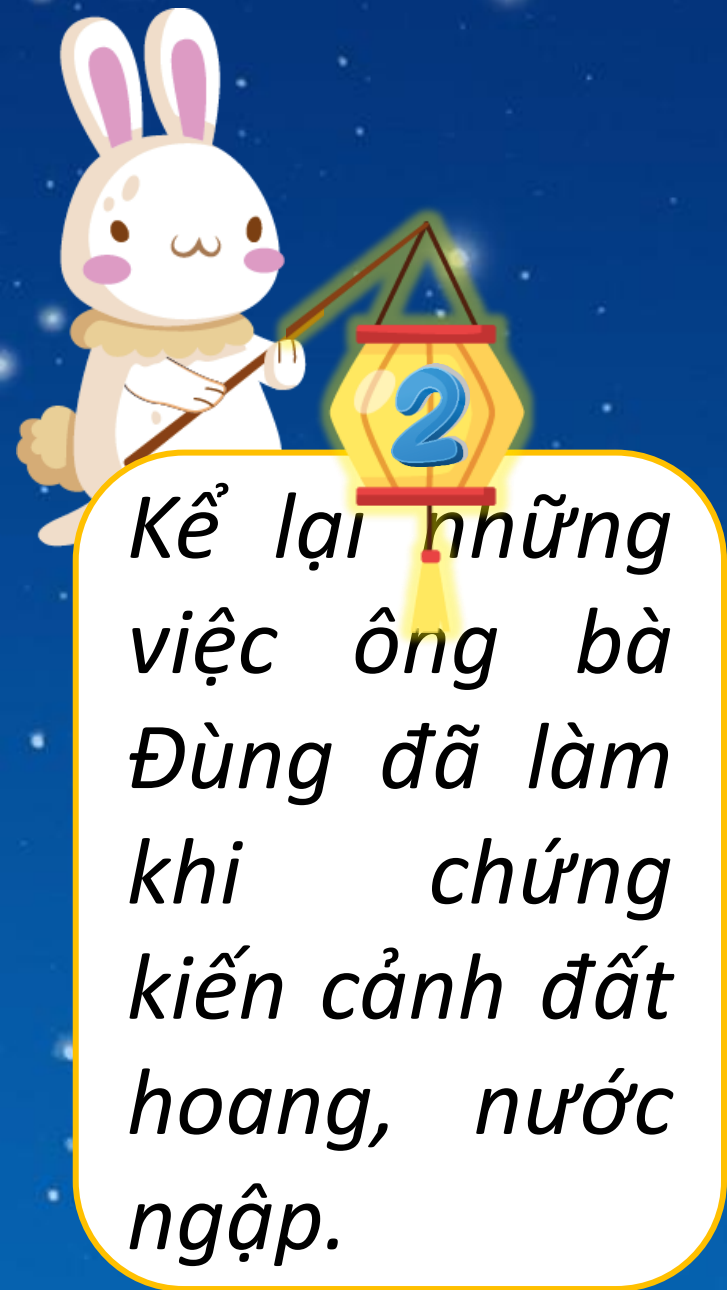
**Câu chuyện đã giải thích điều gì về con sông Đà ngày nay?**



Ông Đòng, bà Đòng có điểm  
gì khác  
thường về  
ngoại hình.

Ông Đòng, bà Đòng cao  
lớn khác thường. Họ  
đứng cao hơn năm lần  
đỉnh núi cao nhất.





Kể lại những việc ông bà Đùng đã làm khi chứng kiến cảnh đất hoang, nước ngập.

Ông bà đã nhổ cây, san đất. Tiếp đó ông Đùng lom khom dùng tay bới đất đằng trước, bà Đùng hì hục vết đất đằng sau làm một con đường dẫn nước.





*Việc làm của ông bà Đùng đã đem lại kết quả như thế nào?*

**Ông bà Đùng đã làm thành cánh đồng bằng phẳng, rộng rãi, lấy chỗ cho dân ở, và cày cấy. Còn con đường ông bà đào bới, nước chảy thành dòng, vượt qua đồi núi, đổ về xuôi tạo thành con sông Đà.**





Theo em,  
ông Đùng,  
bà Đùng có  
những phẩm  
chất tốt đẹp  
nào?

**Chăm chỉ, chịu khó, thông  
minh, không ngại khó  
khăn, vất vả, xả thân vì  
cộng đồng...**





*Câu chuyện đã giải thích điều gì về con sông Đà ngày nay?*

**Câu chuyện đã giải thích về đặc điểm ngoằn ngoèo, có nhiều thác ghềnh (bảy trăm mười thác, ba trăm mười ghềnh) của con sông Đà ngày nay.**



## NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÀI ĐỌC



Bài đọc kể về những việc ông Đùng, bà Đùng đã làm giúp dân. Từ đó, thể hiện suy nghĩ, tình cảm của tác giả đối với ông Đùng, bà Đùng – những người có công lao lớn đối với đất nước trong việc chinh phục tự nhiên và giải thích tại sao dòng sông Đà ngoằn ngoèo và có nhiều ghềnh thác.





LUYỆN  
ĐỌC LẠI

# SỰ TÍCH ÔNG ĐÙNG, BÀ ĐÙNG

Ngày xưa ngày xưa, ở xứ Mường Bi xuất hiện một đôi vợ chồng cao lớn khác thường. Họ đứng cao hơn năm lần đỉnh núi cao nhất. Người Mường hay gọi họ là ông Đùng, bà Đùng, nghĩa là ông bà khổng lồ.

Hồi ấy, đất thì cao thấp, lồi lõm. Cây cối hoang dại mọc chằng chịt. Nước thì chảy từ lòng đất, ngập lênh láng khắp nơi. Thấy vậy, ông Đùng, bà Đùng liền ra tay. Chỉ một ngày, ông bà đã nhổ cây, san đất, làm thành cánh đồng bằng phẳng, rộng rãi, lấy chỗ cho dân ở và cày cấy.

Ông Đùng bàn với vợ làm một con đường dẫn nước đi, tránh để nước tràn lênh láng. Ông Đùng lom khom dùng tay bới đất đằng trước, bà Đùng hì hụi vét đất đằng sau. Họ làm việc suốt ngày đêm, cùng trò chuyện vui vẻ. Thế rồi, theo con đường ông bà Đùng đào bới, nước đã chảy thành dòng, vượt qua đồi núi, đổ về xuôi. Đó chính là sông Đà ngày nay.

Xong mọi việc, ông bà Đùng ngẩng đầu nhìn lại mới biết: Do vét đất ban đêm, không nhìn rõ, dòng sông đã không thẳng. Nơi chưa được vét, đất đá cản trở dòng chảy và tạo thành thác ghềnh. Vì thế, sông Đà mới ngoằn ngoèo, có tới “trăm bầy nười tác, trăm ba mươi ghềnh” như bây giờ.



(Theo Truyện cổ dân tộc Mường)



*Tạm biệt và*

*hẹn gặp lại*